

Tuần: 5,6 Tiết: 9,10,11

Gv: Nguyễn Thị Linh

Ngày soạn: 3/10/2026

Lớp dạy 11: 3,8,9

PHẦN HAI: ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA
BÀI 6: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN,
DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI KHU VỰC MỸ LA-TINH

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

- Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.
- Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội và phân tích ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội.
- Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.
- Vẽ được biểu đồ, rút ra nhận xét.
- Khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Mỹ La tinh.

2. Năng lực:

- *Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian*: phân tích được ý nghĩa của vị trí địa lí; xác định và lí giải được sự phân bố của các đặc điểm tự nhiên, đặc điểm dân cư của khu vực.
- *Sử dụng các công cụ Địa lí học*: tranh ảnh, bản đồ, biểu đồ,... để thu thập thông tin về vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên khu vực Mỹ La-tinh.
- *Khai thác internet phục vụ môn học*: tìm kiếm, chọn lọc được thông tin từ các văn bản tài liệu về khu vực.
- *Cập nhật thông tin và liên hệ thực tế*: tìm kiếm thông tin từ các nguồn để cập nhật kiến thức về khu vực Mỹ La tinh.
- *Tự chủ và tự học*: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.
- *Giao tiếp và hợp tác*: Chủ động trong giao tiếp, trao đổi, thảo luận với bạn khi tham gia các hoạt động học tập.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Phát hiện vấn đề, xác định và làm rõ thông tin, có ý tưởng mới, sáng tạo khi tham gia các hoạt động học tập.

3. Phẩm chất:

- *Chăm chỉ*: Tích cực học tập, tìm kiếm thông tin, hứng thú tìm hiểu về khu vực Mỹ La-tinh.
- *Trách nhiệm*: Hoàn thành nhiệm vụ học tập, biết được một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên, dân cư xã hội khu vực Mỹ La-tinh.

TÍCH HỢP:

- Phát triển năng lực số cốt lõi:

+ 1.3.NC1a: HS sử dụng công nghệ số để đáp ứng được nhu cầu thông tin.

+GD bảo vệ môi trường: thiết kế Infographic\Video ngắn trên Canva kêu gọi bảo vệ “ Lá phổi xanh của Trái Đất”.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Bản đồ tự nhiên khu vực Mỹ La tinh.
- Bản đồ phân bố dân cư khu vực Mỹ La tinh.
- Đường link một trang web để HS tìm dữ liệu.

2. Học sinh

- Thiết bị có thể truy cập Internet, quét mã QR code.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

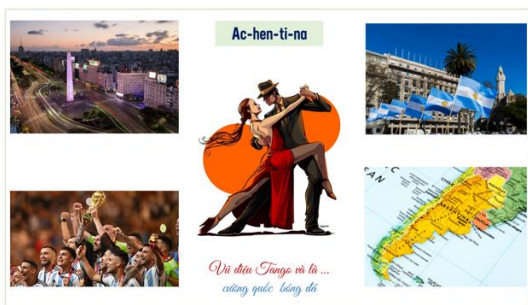
1. Hoạt động 1: Mở đầu

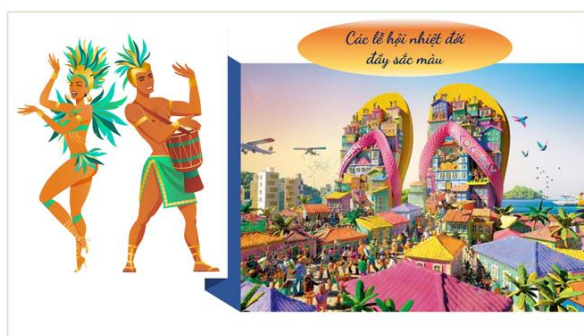
a) Mục tiêu

- Tạo kết nối, kiểm tra kiến thức tích lũy của học sinh với nội dung bài học.
- Khơi gợi sự hứng thú, tính tò mò để học sinh học tập tích cực, sáng tạo hơn.

b) Nội dung

- HS quan sát hình ảnh, tham gia thi đua kiến thức với chủ đề “**Khám phá thế giới qua ảnh**”.
- (Hình ảnh trình chiếu ban đầu chưa có tên trong ảnh)





c) Sản phẩm

- Tên của từng bức ảnh được trình chiếu - HS ghi ra giấy note.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV dẫn dắt vào nội dung bài học với câu hỏi: *Hôm nay chúng ta sẽ được đến nơi nào trên thế giới?* Sau đó đưa ra yêu cầu, thể lệ thi đua:

+ Màn hình sẽ lần lượt xuất hiện các hình ảnh liên quan đến khu vực hôm nay chúng ta sẽ học, nhiệm vụ của các em là ghi lại tên cho các hình ảnh đó theo hiểu biết cá nhân.

+ 3 học sinh ghi được nhiều tên của các hình ảnh nhất sẽ được ghi điểm.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS ghi lại tên cho các bức ảnh, mỗi hình ảnh sẽ xuất hiện trong 5 giây để các em quan sát và ghi lại tên.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV trình chiếu nhanh lại các hình ảnh có kèm tên, HS đổi phiếu chấm chéo nhau để tìm ra 3 bạn cao điểm nhất.

Bước 4: Kết luận, nhận định: Mỹ Latinh là một khu vực thuộc Châu Mỹ bao gồm Mê-hi-cô, eo đất Trung Mỹ, các quốc gia thuộc quần đảo Ca-ri-bê và các nước Nam Mỹ. Người dân nơi đây chủ yếu sử dụng ngôn ngữ có nguồn gốc từ tiếng Latinh. Vùng đất này đầy màu sắc với nền văn hóa đa dạng, quê hương của các điệu nhảy sôi động, của những ông vua bóng đá và vô vàn điều kỳ bí khác, chúng ta sẽ cùng khám phá qua bài học....

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1: Hoạt động tìm hiểu về phạm vi lãnh thổ và vị trí địa lí

a) Mục tiêu

- Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí đến phát triển kinh tế - xã hội.
- Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét.

1.3.NC1a: HS sử dụng công nghệ số để đáp ứng được nhu cầu thông tin.

-GD bảo vệ môi trường: thiết kế Infographic\Video ngắn trên Canva kêu gọi bảo vệ “ Lá phổi xanh của Trái Đất”.

b) Nội dung

- Giải đáp các câu hỏi của phiếu học tập với chủ đề “*Đi tìm nguyên nhân*”
- 1. Thành phần các quốc gia Mỹ Latinh, khu vực này tiếp giáp với những nơi nào trên bản đồ thế giới?
- 2. Nhờ vị trí địa lí mà Mỹ Latinh có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, em hãy cho biết những thuận lợi đó nhờ đâu mà có?
- 3. Vì sao vị trí địa lí mang lại cho Mỹ Latinh nhiều thuận lợi cũng gây ra nhiều khó khăn cho sự phát triển kinh tế của khu vực?

c) Sản phẩm

- Câu trả lời của học sinh và kiến thức tổng hợp từ giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: HS chia lớp thành các nhóm 4 thành viên để tham gia hoạt động, mỗi nhóm sẽ nhận một phiếu học tập, trả lời các câu hỏi trên phiếu và điền khuyết cho những nội dung còn trống.

- GV hướng dẫn HS sử dụng thiết bị (điện thoại, máy tính bảng) để truy cập Internet, thực hiện tra cứu dữ liệu trực tuyến phục vụ hoàn thiện phiếu học tập "Đi tìm nguyên nhân".

- HS truy cập đường link trang web do GV cung cấp để tìm kiếm, khai thác bản đồ số và ảnh vệ tinh (Google Earth) nhằm xác định vị trí địa lí và phân bố tài nguyên thiên nhiên của khu vực Mỹ La tinh.

1. Mỹ Latinh bao gồm những quốc gia nào?	
2. Vị trí tiếp giáp của khu vực	Đông: Bắc: Tây: Nam:

3. Nhờ vị trí địa lí mà Mỹ Latinh có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, em hãy cho biết những thuận lợi đó nhờ đâu mà có? <i>(Ghi nguyên nhân tương ứng với các thuận lợi bên dưới)</i> - Kinh tế biển phát triển mạnh. - Giao lưu, hợp tác dễ dàng với các nước trong khu vực và trên thế giới. - Giao thương quốc tế sôi động.	
4. Vì sao vị trí địa lí mang lại cho Mỹ Latinh nhiều thuận lợi cũng gây ra nhiều khó khăn cho sự phát triển kinh tế của khu vực?	

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: các nhóm HS thảo luận, hoàn thành phiếu học tập trong thời gian 5 phút.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi mỗi nhóm trả lời cho một nội dung trong phiếu học tập, đảm bảo tất cả các nhóm đều trả lời 1 nội dung, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV trình chiếu (hoặc cho các nhóm ghi bảng câu trả lời nếu dạy bảng) để tổng hợp kiến thức.

2.2: Hoạt động tìm hiểu về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên

a) Mục tiêu

- Phân tích được ảnh hưởng của một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét.

- **NLS: 1.3.NC1a (Tìm kiếm dữ liệu số):** HS tìm kiếm và khai thác bản đồ, ảnh vệ tinh số (Google Earth) để xác định vị trí và phân bố tài nguyên của khu vực.

-GD bảo vệ môi trường: thiết kế Infographic\Video ngắn trên Canva kêu gọi bảo vệ “ Lá phổi xanh của Trái Đất”.

b) Nội dung

- Trò chơi: “Kết nối”

- Bộ thẻ

1. Địa hình phía tây Mỹ La tinh

2. Dãy An-đet

3. Địa hình phía Đông Mỹ La tinh

4. Vùng biển Ca-ri-bê

5. Đặc trưng khí hậu của Mỹ La tinh

6. Vì sao Mỹ La tinh có thể phát triển mạnh nền nông nghiệp nhiệt đới ?

7. Rừng rậm Amazon

8. Sông Amazon

9. Phân bố đất phù sa

10. Phân bố các khoáng sản quan trọng như kim loại đen, kim loại màu

A. lớn nhất thế giới, chủ yếu ở Bra-xin

B. gồm các dãy núi và sơn nguyên cao.

C. Vùng núi An-đet và phía đông nam sơn nguyên Bra-xin

D. Ở các đồng bằng La Plata, Pam pa, Lanôt, Amazon

E. Có giá trị lớn về nhiều mặt như giao thông, thủy lợi, thủy điện, du lịch,...

F. Có điều kiện đất đai, khí hậu thuận lợi

G. Đa dạng, phân hóa qua nhiều đới, và có nhiều kiểu.

H. Phát triển mạnh du lịch, nghề cá.

I. Núi thấp, sơn nguyên và đồng bằng.

J. Trẻ, cao và đồ sộ bậc nhất thế giới.

c) Sản phẩm

- Bộ thẻ kết nối các nội dung đúng.

- Kiến thức GV tổng hợp, rút gọn từ SGK (GV hướng dẫn học sinh gạch chân các kiến thức trọng tâm để rút ngắn thời gian ghi bài).

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

Bước 1: GV yêu cầu cá nhân HS đọc và tóm lược dàn ý các nội dung mục II trong SGK.

Bước 2: Lập nhóm làm việc: 4 - 6 nhóm

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: GV phát cho mỗi nhóm 1 bộ thẻ kiến thức với 2 màu sắc (một màu thẻ câu hỏi, một màu thẻ là câu trả lời; thẻ câu hỏi đánh số đầu câu, thẻ trả lời đánh ký tự chữ cái A, B, C). Các nhóm thảo luận, dựa vào các nội dung kiến thức trọng tâm đã đọc và tóm lược để “Kết nối” các cặp kiến thức với nhau.

Thời gian thảo luận và ghép nối: 7 phút.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận:

+ Hết thời gian, các nhóm cử đại diện lên bảng ghi lại kết quả ghép nối của nhóm mình.

+ Các nhóm tự so sánh kết quả, nhận xét khác biệt, giải trình nội dung kiến thức của nhóm mình chọn nếu được yêu cầu rút ra kết luận đúng cho nội dung kiến thức đó.

Bước 4: Kết luận, nhận định:

+ GV giải đáp, khẳng định lại kiến thức, hướng dẫn ghi bài.

+ GV hướng dẫn HS tìm các tư liệu, thông tin và dụng cụ, thiết bị học tập cần có cho tiết học sau:

- Điện thoại có kết nối mạng.
- Máy tính bảng hoặc laptop: mỗi nhóm 1 thiết bị.
- Tìm hiểu trước các thông tin về dân cư – xã hội của Mỹ Latinh.

+ GV cung cấp các tư liệu cần thiết, hướng dẫn học sinh tiến trình hoạt động cho tiết học sau với nội dung tìm hiểu về dân cư và xã hội của Mỹ Latinh.

2.3: Hoạt động tìm hiểu về đặc điểm dân cư và xã hội (sử dụng AI)

a) Mục tiêu

- Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội và phân tích ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội.
- Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.

b) Nội dung

- Hoạt động báo cáo theo hình thức thi đua giữa các nhóm: “Tôi là Youtuber”
- Các nhóm nhận tư liệu ảnh, video, thiết kế thành đoạn phim dài tối đa 3 phút có các nội dung yêu cầu như sau:
- + Có giới thiệu sơ lược về nhóm.
- + Có thể hiện về vị trí, các quốc gia, dân số Mỹ Latinh.
- + Có các nét đặc trưng về dân cư, dân tộc, văn hóa, lễ hội.
- + Có đặc điểm đô thị hóa, sự phân hóa giàu nghèo.

c) Sản phẩm

- Báo cáo của các nhóm học sinh.
- Phiếu đánh giá hoạt động:

- Nhóm được chấm điểm: - Nhóm chấm điểm:			
STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Mức độ đạt được (tương ứng mức điểm chuẩn)
1	Nội dung báo cáo (đầy đủ các yêu cầu, đoạn phim thể hiện mượt mà, các nội dung hợp lý)	30	
2	Thời gian báo cáo tương ứng với video	10	
3	Phong cách bình luận, đọc báo cáo.	30	
4	Trả lời thắc mắc	20	
5	Tinh thần làm việc của nhóm	10	
6	TỔNG ĐIỂM		

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: ở cuối tiết học trước, GV chuyển cho học sinh các hình ảnh, tư liệu, link video ngắn hoặc đưa ra yêu cầu để học sinh tham khảo (việc này sẽ giới hạn nội dung cụ thể cho bài trình chiếu của các nhóm để các nội dung không quá rộng và xa trọng tâm kiến thức cần thiết), HS tìm thêm thông tin từ internet, báo chí và thực hiện đoạn video về các vấn đề dân cư - xã hội nổi bật ở Mỹ Latinh. Học sinh tự phân nhóm để làm việc. Lớp phân thành tối đa 5 nhóm.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu. Yêu cầu đoạn phim được thiết kế với các định dạng đuôi phổ biến như mp4, mpg, wmv, avi.

+ Biên tập, lồng tiếng hoàn chỉnh: thực hiện ở nhà.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: (thực hiện trên lớp) Các nhóm nộp đoạn phim cho GV trước tiết học, GV sẽ lần lượt cho trình chiếu các sản phẩm của các nhóm. Khi 1 nhóm trình chiếu sản phẩm, các nhóm còn lại theo dõi và đánh giá theo phiếu điểm cho từng sản phẩm của các nhóm bạn.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét, tổng kết hoạt động và tổng hợp kiến thức về các đặc điểm dân cư – xã hội nổi bật của các nước Mỹ Latinh. Đối với hoạt động, nhóm có điểm số cao nhất sẽ được tặng thưởng hoặc cộng điểm.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

- củng cố kiến thức bài học.
- Thay đổi không khí, kết thúc bài học vui vẻ, sôi động.

b) Nội dung

- Trả lời câu hỏi trắc nghiệm trên QUIZZI

<https://quizizz.com/admin/quiz/64871ea46b809a001d6b827f?qcPublish=true>

c) Sản phẩm

- Điểm số bài làm của học sinh

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV cung cấp link bài tập, nêu ngắn gọn các qui định làm bài; HS làm bài tập theo nhóm 2.

- HS thực hiện nhiệm vụ: Sử dụng công cụ số để tìm kiếm thông tin, khai thác trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ- thiết kế Infographic\Video ngắn trên Canva kêu gọi bảo vệ “ Lá phổi xanh của Trái Đất” báo cáo.

- Sản phẩm số: Đoạn phim (video), được biên tập với các định dạng phổ biến (mp4, mpg, wmv, avi),

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Thời gian HS thực hiện bài tập theo cài đặt.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV trình chiếu kết quả chung cuộc, tuyên dương và cộng điểm các nhóm điểm cao.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV tổng kết tiết học.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu:

- Vẽ được biểu đồ, rút ra nhận xét.
- Khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Mỹ La tinh.

b) Nội dung: HS trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: Bài vẽ biểu đồ và nhận xét BĐ của HS

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV yêu cầu HS khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Mỹ La tinh tập hợp thống kê thành BSL về cơ cấu dân số theo tuổi ở các nước Mỹ La Tinh.
- Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu dân số theo tuổi ở Ác-hen-ti-na, Mê-hi-cô và Bra-xin. Từ biểu đồ rút ra nhận xét cần thiết.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Trả lời câu hỏi trong các tiết học tiếp theo về khu vực.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV tổng kết tiết học.

IV. PHỤ LỤC

1. THÔNG TIN PHẢN HỒI PHIẾU HỌC TẬP:

1. Mỹ Latinh bao gồm những quốc gia nào?	Bao gồm các nước ở eo đất Trung Mỹ, quần đảo Ca-ri-bê và toàn bộ các quốc gia ở lục địa Nam Mỹ
2. Vị trí tiếp giáp của khu vực	- Đông: Đại Tây Dương - Bắc: Hoa Kỳ - Tây: Thái Bình Dương - Nam: Nam Đại Dương
3. Nhờ vị trí địa lí mà Mỹ Latinh có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, em hãy cho biết những thuận lợi đó nhờ đâu mà có? <i>(Ghi nguyên nhân tương ứng với các thuận lợi bên dưới)</i> - Kinh tế biển phát triển mạnh. - Giao lưu, hợp tác dễ dàng với các nước trong khu vực và trên thế giới. - Giao thương quốc tế sôi động.	- Nhờ tiếp giáp 3 đại dương với đường bờ biển dài, vùng biển giàu tài nguyên. Dọc bờ biển có nhiều địa điểm thuận lợi để xây dựng cảng biển và cũng có nhiều bãi biển đẹp đáp ứng nhu cầu du lịch. - Có nhiều quốc gia có nền văn hóa tương đồng và GTVT biển phát triển mạnh. - GTVT biển phát triển mạnh với vai trò quan trọng của kênh đào Panama.
4. Vì sao vị trí địa lí mang lại cho Mỹ Latinh nhiều thuận lợi cũng gây ra nhiều khó khăn cho sự phát triển kinh tế của khu vực?	- Thuận lợi: giao lưu, với nhiều nước, phát triển kinh tế biển, giàu tài nguyên, có thị trường rộng lớn là Hoa Kỳ. - Khó khăn: về tự nhiên chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai do nằm liền kề vành đai lửa Thái Bình Dương và cấu trúc địa chất, địa hình phức tạp; các tai biến của khí hậu nhiệt đới như bão, áp thấp, El nino,.... Về KT - XH: phụ thuộc lớn vào Hoa Kỳ nên rất khó phát triển một cách tự chủ.

2. NỘI DUNG KẾT NỐI THÔNG TIN:

1B, 2J, 3I, 4H, 5G, 6F, 7A, 8E, 9D, 10C.

3. NỘI DUNG BÀI HỌC:

NỘI DUNG BÀI HỌC

I. PHẠM VI LÃNH THỔ VÀ VỊ TRÍ ĐỊA LÍ

- Diện tích: khoảng 20 triệu km².
- Bao gồm: Mê-hi-cô, eo đất Trung Mỹ, vùng Ca-ri-bê và toàn bộ lục địa Nam Mỹ.
- Vị trí, tiếp giáp: nằm ở bán cầu Tây, giáp ĐTD, TBD và Nam Đại Dương.
- Có kênh đào Panama có vị trí rất quan trọng.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

1. Địa hình và đất đai

- Địa hình đa dạng, phức tạp:
 - + Phía tây là miền núi cao, bị chia cắt mạnh với nhiều thiên tai như động đất, núi lửa.
 - + Phía đông là miền núi thấp, các sơn nguyên và đồng bằng.
- Đất đai: đa dạng, chủ yếu có đất feralit hình thành từ dung nham núi lửa và phù sa màu mỡ nên rất thuận lợi cho trồng trọt.

2. Khí hậu: phân hóa đa dạng, chủ yếu mang tính chất nóng - ẩm.

3. Sông, hồ:

- Có nhiều sông lớn, nhiều nước quanh năm => có giá trị lớn về giao thông, tưới tiêu, phát triển thủy điện và du lịch.
- Có nhiều hồ có nguồn gốc kiến tạo, núi lửa, băng hà.

4. Sinh vật:

Thảm thực vật rất đa dạng, phân hóa theo khí hậu; rừng Amazon được xem là “lá phổi xanh của Trái Đất”

5. Khoáng sản: rất giàu có, đa dạng từ kim loại màu, kim loại quý đến nhiên liệu; tập trung chủ yếu ở vùng núi An-đét và phía đông nam sơn nguyên Braxin

6. Biển: giáp 3 đại dương => tài nguyên biển phong phú, thuận lợi phát triển các ngành kinh tế biển.

III. DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI

1. Dân cư:

- Là khu vực đông dân với Braxin là nước đông nhất.
- Tỷ lệ gia tăng dân số cao nhưng hiện nay đã giảm nhiều (0,94% - 2020) và có sự chênh lệch giữa các nước.
- Là khu vực đa chủng tộc nhất thế giới, nhất là người lai.
- Có cơ cấu dân số trẻ, đang trong thời kỳ DS vàng và già hóa.

2. Đô thị hóa:

- Gắn liền với quá trình nhập cư và lịch sử khai thác lãnh thổ.
- Tỷ lệ dân thành thị tương đối cao, năm 2020 khoảng 80% với nhiều đô thị đông dân bậc nhất thế giới.
- Đô thị hóa mang lại nhiều tích cực nhưng cũng gây ra nhiều tiêu cực do tự phát.

3. Xã hội:

- “Văn hóa Mỹ Latinh” rất độc đáo với nhiều lễ hội, ẩm thực, âm nhạc và nhiều vũ điệu độc đáo.
- Chất lượng cuộc sống ngày càng chuyển biến tích cực.
- Sự chênh lệch giàu nghèo, xung đột chính trị và lạm phát ở một số quốc gia là những tồn tại lớn trong khu vực.

